

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ GIỮA NIÊN ĐỘ**  
cho kỳ kế toán sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

VND

Mã số	KHOẢN MỤC	Thuyết minh	Cho kỳ kế toán sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018	Cho kỳ kế toán sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2017
	<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
<b>01</b>	<b>Lợi nhuận kế toán trước thuế</b>		<b>13.708.612.043</b>	<b>6.648.142.140</b>
	<i>Điều chỉnh cho các khoản:</i>			
02	Khấu hao và hao mòn	9, 10	11.979.987.222	10.083.651.065
03	Dự phòng (hoàn nhập dự phòng)		5.925.772.908	(2.875.888.128)
04	Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		1.436.441.208	148.913.598
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(5.619.283.071)	(2.784.126.055)
06	Chi phí lãi vay	25	3.893.396.312	6.204.609.146
<b>08</b>	<b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>		<b>31.324.926.622</b>	<b>17.425.301.766</b>
09	Tăng các khoản phải thu		(35.230.913.247)	(13.829.734.679)
10	Giảm (tăng) hàng tồn kho		17.919.602.719	(36.407.105.850)
11	Tăng các khoản phải trả		11.208.965.267	7.530.432.643
12	Giảm (tăng) chi phí trả trước		55.132.436	(3.095.547.521)
14	Tiền lãi vay đã trả		(3.990.787.810)	(6.183.258.121)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(822.448.794)	-
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(2.225.571.488)	(562.536.000)
<b>20</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ (sử dụng vào) hoạt động kinh doanh</b>		<b>18.238.905.705</b>	<b>(35.122.447.762)</b>
	<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định		(464.120.000)	(2.928.033.410)
22	Tiền thu thanh lý tài sản cố định		147.727.272	-
23	Chi gửi tiền ngắn hạn ngân hàng		-	(2.317.000.000)
24	Thu tiền gửi ngắn hạn ngân hàng		27.800.000.000	-
27	Tiền thu lãi ngân hàng, cổ tức nhận được		6.578.249.673	3.729.815.643
<b>30</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ (sử dụng vào) hoạt động đầu tư</b>		<b>34.061.856.945</b>	<b>(1.515.217.767)</b>
	<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
33	Tiền vay đã nhận	19	786.284.846.323	809.311.016.214
34	Tiền chi trả nợ gốc vay	19	(797.675.124.659)	(889.380.394.521)
<b>40</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động tài chính</b>		<b>(11.390.278.336)</b>	<b>(80.069.378.307)</b>

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ GIỮA NIÊN ĐỘ (tiếp theo)  
cho kỳ kế toán sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

VND

Mã số	KHOẢN MỤC	Thuyết minh	Cho kỳ kế toán sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018	Cho kỳ kế toán sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2017
50	Tăng (giảm) tiền và tương đương tiền thuần trong kỳ		40.910.484.314	(116.707.043.836)
60	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ		137.740.105.542	157.403.326.113
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái		29.852.416	184.701
70	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	4	178.680.442.272	40.696.466.978

  
Nguyễn Khánh Linh  
Người lập

  
Trần Thị Cẩm Châm  
Kế toán trưởng

  
Võ Thanh Bào  
Phó Tổng giám đốc thường trực



Ngày 10 tháng 8 năm 2018